

Số: 324/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện
Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ
về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Công điện số 126/CD-TTg ngày 12/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 44/TTr-SKHĐT ngày 19/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (có Chương trình hành động kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- VP UBND tỉnh (LĐ, CV, TT Thông tin);
- Lưu: VT, TH (V.Hài).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022
của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 324/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh Sơn La)

Từ đầu năm 2020 đến nay, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nặng nề đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội và khả năng thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm 2021-2025. Triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, để góp phần đưa nền kinh tế sớm vượt qua khó khăn, không lỡ nhịp với tiến trình phục hồi kinh tế toàn cầu, đồng thời tạo nền tảng và điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động, sức cạnh tranh, năng lực nội tại và tính tự chủ trong trung và dài hạn, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (sau đây gọi tắt là *Chương trình*).

Để phục hồi phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, UBND tỉnh Sơn La ban hành Chương trình hành động với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa các nội dung liên quan của Chương trình của Chính phủ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, bảo đảm bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và phù hợp đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương.

2. Đảm bảo phân công rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và có lộ trình triển khai thực hiện cụ thể nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể, đột phá, mang lại hiệu quả thực chất; nghiên cứu, đề xuất và thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN HỖ TRỢ

1. Quan điểm

- Bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ; kiên trì giữ vững ổn định kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội trước mắt và lâu dài, gắn kết chặt chẽ với Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025, các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021- 2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 202 - 2025 và Chương trình phòng chống dịch Covid-19 (2022-2023).

- Điều hành đồng bộ, linh hoạt các cơ chế, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp theo từng lĩnh vực để bảo đảm các cân đối lớn, an toàn hệ thống tổ chức tín dụng, hỗ trợ tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Việc triển khai các chính sách hỗ trợ Chương trình có mục tiêu trọng tâm, trọng điểm, xác định đúng đối tượng cần hỗ trợ để giải quyết những vấn đề cấp bách, tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực gắn với trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan, nhất là người đứng đầu.

- Chính sách, giải pháp hỗ trợ phải khả thi, triển khai ngay, kịp thời, hiệu quả, thời gian thực hiện chủ yếu trong 2 năm 2022 và 2023 với lộ trình thích hợp để nâng cao năng lực phòng, chống dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; nguồn lực đưa ra có khả năng giải ngân, hấp thụ nhanh.

- Huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; cân đối hợp lý giữa các địa phương, lĩnh vực, đối tượng ưu tiên; bảo đảm hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch.

- Chủ động rà soát, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; khuyến khích đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số.

2. Mục tiêu

- Phục hồi, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ưu tiên một số ngành, lĩnh vực quan trọng, phấn đấu đạt mục tiêu của giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết HĐND tỉnh đã đề ra: Tốc độ tăng tổng sản phẩm bình quân đạt 7,5%/năm; thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025 đạt 6.250 tỷ đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 3%/năm' tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 3,65%...

- Phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả; bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, nhất là người lao động, người nghèo, người yếu thế, đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

3. Đối tượng, thời gian hỗ trợ

Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, cụ thể:

a) Đối tượng hỗ trợ bao gồm:

- Người dân, người lao động bị ảnh hưởng do dịch bệnh;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh;
- Các ngành, lĩnh vực tạo động lực phục hồi và phát triển cho nền kinh tế.

b) Thời gian hỗ trợ: chủ yếu thực hiện trong 2 năm 2022-2023; một số chính sách có thể kéo dài theo chỉ đạo của Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mở cửa nền kinh tế gắn với đầu tư nâng cao năng lực y tế, phòng chống dịch bệnh

1.1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố

Tiếp tục nghiên cứu tổng kết thực tiễn, bổ sung, hoàn thiện và tham mưu triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; kịp thời hướng dẫn triển khai thực hiện các biện pháp y tế, an toàn, phù hợp với tình hình, lộ trình mở cửa lại du lịch, vận tải hàng không, các ngành dịch vụ giải trí, văn hóa, nghệ thuật gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh. Phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các đội phản ứng nhanh, tổ hỗ trợ điều trị Covid-19, tổ Covid-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19, nhất là việc tiêm mũi thứ 3 và tiêm cho trẻ em từ 5-11 tuổi theo chỉ đạo, hướng dẫn; đảm bảo an toàn, khoa học, hiệu quả. Tham mưu triển khai hiệu quả, kịp thời Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 (2022-2023) sau khi Chính phủ ban hành.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của hệ thống y tế cơ sở; tăng cường năng lực y tế dự phòng, trung tâm kiểm soát bệnh tật. Chủ động, sẵn sàng bảo đảm công tác y tế phòng, chống dịch Covid-19 theo từng cấp độ dịch; tổ chức tiếp nhận, phân bổ, sử dụng thuốc điều trị để phục vụ công tác điều trị người bệnh Covid-19 theo đúng quy định của Bộ Y tế.

1.2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố: Kịp thời cập nhật các quy định hướng dẫn việc đi lại, di chuyển của người dân, đảm bảo lưu thông hàng hóa theo quy định về phòng chống dịch của cấp có thẩm quyền.

1.3. Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành của tỉnh: Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở khám chữa bệnh đối với các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các dự án được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung từ Chương trình.

2. Bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm

2.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố

Triển khai công tác rà soát, thẩm định, phê duyệt hỗ trợ tiền thuê nhà đối với người lao động theo quy định tại điểm a mục 2 phần II Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ ngay sau khi Chính phủ ban hành Quyết định quy định cụ thể.

Tổ chức tổng kết, đánh giá các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 (*Nghị quyết 42/NQ-CP, Nghị quyết 68/NQ-CP, Nghị quyết 116/NQ-CP của Chính phủ; Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh,...*); đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ kịp thời cho người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Thời gian thực hiện trong tháng 02 năm 2022.

Tham mưu tổ chức triển khai có hiệu quả các nguồn vốn thực hiện Chương trình theo danh mục nhiệm vụ, dự án trong 02 năm 2022-2023 và từng năm 2022, 2023 được Chính phủ phê duyệt đối với các cơ sở trợ giúp xã hội, đào tạo, dạy nghề, giải quyết việc làm và dự án chuyển đổi số, công nghệ thông tin thuộc phạm vi quản lý.

2.2. Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Sơn La chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan

Triển khai hiệu quả các chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng chính sách xã hội, cụ thể như sau:

(1) Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 và các văn bản có liên quan: Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 120 tỷ đồng.

(2) Cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; xây dựng mới hoặc cải tạo sửa chữa nhà ở theo chính sách về nhà ở xã hội theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015, khoản 10 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 và các văn bản có liên quan: Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 40 tỷ đồng.

(3) Cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 và các văn bản liên quan: Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 500 triệu đồng.

(4) Chương trình cho vay thực hiện Chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội: Tổng nguồn vốn cho vay tối đa là 473 tỷ đồng.

(5) Cho vay đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 01 tháng theo yêu cầu phòng chống dịch: Thực hiện rà soát thẩm định trên cơ sở nhu cầu phát sinh thực tế.

(6) Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh triển khai thực hiện cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan: Triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và sử dụng hiệu quả.

3. Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

3.1. Cục Thuế tỉnh: Triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí và gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất theo quy định tại điểm a, điểm b mục 3 phần II Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

3.2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Sơn La chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn

Cân đối nguồn vốn, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ với mức lãi suất hợp lý, đảm bảo an toàn vốn vay, tuân thủ quy định của pháp luật liên quan, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình, thủ tục đi đôi với việc tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn vốn vay khi thực hiện mở rộng tín dụng.

Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Cắt giảm chi phí hoạt động, giảm chi tiêu lợi nhuận để phần đầu tiếp tục giảm lãi suất cho vay. Ưu tiên hỗ trợ các hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19 và doanh nghiệp có hệ thống quản trị tốt, có khả năng phục hồi sản xuất kinh doanh tốt.

3.3. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Chủ động nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị; kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị, doanh nghiệp nhằm đẩy nhanh tiến trình phục hồi sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là các doanh

ng nghiệp có vai trò quan trọng trong chuỗi sản xuất, tiêu thụ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động.

Tiếp tục phát huy hiệu quả của các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá hình ảnh sản phẩm hàng hóa của tỉnh. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại theo hình thức trực tuyến; khuyến khích các hoạt động thương mại điện tử; tiếp tục hỗ trợ đưa các sản phẩm chủ lực của tỉnh lên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn trong nước và ngoài nước.

Theo dõi sát thị trường trong nước và quốc tế; cập nhật, cung cấp đầy đủ, kịp thời về tình hình thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu, tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với hoạt động xuất khẩu hàng hóa nông sản của tỉnh.

3.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Hỗ trợ tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để giảm thiểu tối đa số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản do tác động của dịch bệnh Covid-19; tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ đầy đủ các chính sách quy định của nhà nước theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chủ trì tham mưu xây dựng và đôn đốc, tổ chức thực hiện tốt Đề án phát triển doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025.

3.5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Đẩy mạnh tái cấu trúc, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Tăng cường công tác chấp hành kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả theo cơ chế thị trường.

Đẩy nhanh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, tăng cường minh bạch báo cáo tài chính, thông tin tài chính, kinh doanh, điều hành của doanh nghiệp nhà nước; tăng cường trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Ban điều hành và giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công, các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vốn thực hiện Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao; tiếp tục tham mưu

phân bổ vốn cho các dự án cấp thiết, có khả năng giải ngân nhanh và hấp thụ ngay vào nền kinh tế, bảo đảm tuân thủ các quy định và hiệu quả đầu tư công. Quyết liệt thực hiện các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công. Theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của từng dự án, kịp thời điều chỉnh kế hoạch từ dự án giải ngân chậm hoặc không còn nhu cầu sang dự án có nhu cầu bổ sung vốn, các dự án đã có khối lượng hoàn thành để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân thanh toán.

Chủ trì đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 vốn ngân sách Trung ương (*ngoài kế hoạch vốn đã được giao từ đầu năm*); kịp thời đề xuất các giải pháp đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án và hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2022 đã giao và số vốn được giao bổ sung.

Tham mưu thành lập Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở tổng mức vốn, chi tiết danh mục và mức vốn dự kiến cho từng nhiệm vụ, dự án trong 02 năm 2022-2023 thuộc Chương trình theo thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, kịp thời tham mưu với UBND tỉnh việc triển khai thực hiện theo quy định.

4.2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Triển khai các nhiệm vụ của Chương trình viễn thông công ích đến năm 2025 theo Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Hỗ trợ bảo đảm an sinh xã hội và đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng viễn thông, internet từ nguồn Quỹ dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam với mục tiêu cung cấp dịch vụ viễn thông bắt buộc cho xã hội và dịch vụ viễn thông phổ cập ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4.3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư

Tập trung triển khai những giải pháp quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ thi công công trình trình, dự án, giải ngân kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2022 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 393/UBND-TH ngày 07/02/2022. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả đôn đốc, kiểm tra, tổ chức thực hiện giải ngân vốn đầu tư công của đơn vị mình.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đột phá chiến lược về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Tập trung đầu tư các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm, kết nối trong vùng, giữa các địa phương, với trung tâm kinh tế của các tỉnh và cả nước. Ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông,

điện lực, công nghệ thông tin, nông thôn (điện, đường, trường, trạm); hạ tầng du lịch; hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, giáo dục, y tế.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai một số dự án trọng điểm, có ý nghĩa thúc đẩy kinh tế - xã hội như: Tập trung hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện dự án tuyến cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu; hoàn thành đưa vào khai thác tuyến tránh thành phố Sơn La; đẩy nhanh tiến độ các dự án thuộc Đề án 666, tiểu dự án cấp điện nông thôn, dự án Cải tạo, nâng cấp đường nối Quốc lộ 37 (huyện Bắc Yên) với QL.279D (huyện Mường La), tỉnh Sơn La...

5. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

5.1. Các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố

Tiếp tục rà soát, xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả các quy hoạch, đề án, kế hoạch, các cơ chế, chính sách đảm bảo kịp thời, phù hợp, đúng định hướng các Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; làm cơ sở, động lực thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Chủ động rà soát, kiến nghị Trung ương những quy định trong hệ thống pháp luật còn mâu thuẫn, chưa phù hợp. Rà soát sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương để tiếp tục hoàn thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế, bảo đảm tính thống nhất, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi.

Tập trung nâng cao năng lực quản lý nhà nước; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ; tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm sai phạm.

Tăng cường khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ xây dựng cơ chế, chính sách; xây dựng Chính phủ điện tử và cải cách thủ tục hành chính. Tiếp tục công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính đơn giản, dễ hiểu, dễ tra cứu, cập nhật thường xuyên đầy đủ thông tin đối với các quy trình thủ tục hành chính, các quy hoạch về sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch chung xây dựng; các thông tin về ngân sách, mời thầu... để nhà đầu tư, cộng đồng doanh nghiệp dễ tiếp cận và tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành, các quy trình, thủ tục hành chính; kịp thời phát hiện, sửa đổi, bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp, cắt giảm các quy trình, thủ tục hành chính rườm rà, giảm thiểu thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính được ban hành có chi phí tuân thủ thấp nhất, góp phần tạo điều kiện cho đời sống sinh hoạt và hoạt động kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

5.2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Cục thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, bảo đảm

tính bền vững, an ninh, an toàn tài chính. Tập trung cao cho công tác quản lý thu, chống thất thu, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước, giảm tỷ lệ nợ thuế.

Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho công tác phòng chống dịch Covid-19, khắc phục hậu quả thiên tai, kinh phí thực hiện các Nghị quyết về chính sách của HĐND tỉnh, kinh phí hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nguồn lực thực hiện Chương trình hành động gồm: Nguồn lực từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ phân bổ cho tỉnh để triển khai thực hiện; nguồn ngân sách địa phương và nguồn vốn xã hội hóa.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Tham mưu cân đối, bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí thực hiện các chính sách của Chương trình thuộc trách nhiệm ngân sách địa phương quản lý.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình báo cáo UBND tỉnh, báo cáo Bộ Tài chính theo quy định; kịp thời xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước cho các nhiệm vụ chi thuộc Chương trình.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Rà soát, xây dựng danh mục và mức vốn dự kiến bố trí thuộc Chương trình cho từng dự án trong 02 năm 2022-2023 và từng năm 2022, 2023 thuộc phạm vi quản lý báo cáo UBND tỉnh, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để tổng hợp theo yêu cầu. Tham mưu triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình theo quy định của Luật Đầu tư công.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Trên cơ sở những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong Chương trình hành động này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương chỉ đạo tổ chức thực hiện; trường hợp cần thiết, chủ động, kịp thời hướng dẫn cụ thể việc thực hiện.

- Theo dõi, đánh giá, giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ theo ngành, lĩnh vực quản lý; **định kỳ trước ngày 15/8/2022, 15/8/2023 và 10/7/2024** có báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

- Đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, chính sách quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP. Khẩn trương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện; làm

tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về các cơ chế, chính sách, giải pháp tại Nghị quyết số 11/NQ-CP và Chương trình hành động này; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng “xin-cho”, gây khó khăn, phiền hà, tiêu cực đối với người dân, doanh nghiệp; chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xử lý những vướng mắc phát sinh. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc, có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với tập thể, cá nhân gây khó khăn, những nhiều người dân và doanh nghiệp, trì trệ, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, định kỳ báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 20/8/2022, 20/8/2023 và 15/7/2024**; kịp thời kiến nghị gửi UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết, bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh và hệ thống cơ sở làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên tất cả các lĩnh vực như kinh tế- xã hội, về công tác phòng, chống dịch, hỗ trợ y tế, chính sách an sinh xã hội, chính sách của Đảng, Nhà nước hỗ trợ kịp thời, hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp; phổ biến, giáo dục ý thức, kiến thức và kỹ năng phòng vệ của người dân trước thiên tai, dịch bệnh; thực hiện cung cấp thông tin, kỹ năng, dịch vụ khám, chữa bệnh và y tế dự phòng, trong đó có dịch bệnh Covid-19 cho người dân, địa phương. Phổ biến các mô hình tốt, cách làm hay trong nước và quốc tế; kêu gọi tình thân tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau; biểu dương, khích lệ kịp thời các tấm gương tốt, điển hình, cách làm hay, tạo sự đồng thuận trong xã hội cùng cố niềm tin của nhân dân./.